

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 02/2022/HC-PT
Ngày 07- 9-2022
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Bà Đinh Thị Mai Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Ông Hà Văn Quang - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Tại điểm cầu thành phần: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La:

- Thư ký Tòa án hỗ trợ phiên tòa: Bà Lương Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn A; Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Đinh Thị A1.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị B; bà Nguyễn Thị C.

Ngày 07/9/2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2022/TLPT-HC ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HCST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2022/QĐPT ngày 02 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2022/QĐPT ngày 25 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn A. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện

MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Đinh Thị A1. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 10 năm 2020). Có mặt.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Tiểu khu 19, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đại Thắng – Chủ tịch. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị B (B1, B2). Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La (vắng mặt); Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị A1 (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 10 năm 2020). Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị C. Địa chỉ: Xóm 2, tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Lê Văn A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/8/2019, Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thị trấn HL nhận được đơn tố cáo của công dân, tố cáo ông Lê Văn A có hành vi rào lấn chiếm đường lên nương của các hộ dân xóm 2, tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La.

Ngày 16/01/2020, Chủ tịch UBND thị trấn HL ban hành Kết luận số 01/KL-UBND kết luận: *Tố cáo hành vi rào chiếm đường lên nương đối với ông Lê Văn A là tố cáo đúng.... Hành vi của ông A là vi phạm quy định về nghĩa vụ chung của người sử dụng đất (rào chiếm đường lên nương), có hành vi lấn, chiếm đất phi nông nghiệp. Nhưng do hành vi đã thực hiện từ tháng 5/2014 nên đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, nhưng ông A vẫn phải khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra, đó là phải dỡ bỏ hàng rào trả lại con đường mòn lên nương với diện tích 75,9 m² (1,1m x 69,0m) và sử dụng đất đúng ranh giới đất của hộ gia đình mình theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của chính phủ: “5. Biện pháp khắc phục hậu quả:*

a, buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm ...”

b, buộc trả lại đất đã lấn chiếm ...”

Tuy nhiên, ông Lê Văn A không nhất trí với Kết luận số 01/KL-UBND của chủ tịch UBND thị trấn HL nên đã có đơn tố cáo đến UBND huyện MS tố cáo ông Nguyễn Ngọc Th - Chủ tịch UBND thị trấn HL thời điểm đó, nội dung tố cáo: Ký ban hành kết luận tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 thiếu khách quan, không có cơ sở pháp lý, có nội dung xúc phạm danh dự của công dân.

Ngày 14/4/2020, Chủ tịch UBND huyện MS ban hành Kết luận số 1154/KL-UBND về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Nguyễn Ngọc Thanh, trong đó có nội dung “*Đối với gia đình ông Lê Văn A: Nghiêm túc chấp hành các biện pháp xử lý theo thẩm quyền nêu tại Kết luận nội dung tố cáo số 01/KL- UBND ngày*

16/01/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL và biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 4, Điều 17 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

Sau khi có Kết luận số 1154/KL-UBND ngày 14/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS, ông Lê Văn A đã có đơn tố cáo đến UBND tỉnh Sơn La, tuy nhiên UBND tỉnh Sơn La không thụ lý tố cáo.

Ngày 28/8/2020, UBND thị trấn HL đã ban hành thông báo số 103/TB-UBND và ngày 27/11/2020 ban hành thông báo số 148/TB-UBND về việc thực hiện kết luận số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS, có cùng nội dung: Yêu cầu ông Lê Văn A:

“1.1. Làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định tại khoản 4, điều 17, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của chính phủ: buộc người sử dụng đất đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định

1.2. Khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra, đó là phải tháo dỡ bỏ hàng rào, trả lại con đường mòn lên nương (như nêu trong kết luận nội dung tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL) với diện tích 75,9 m² (1.1m x 69,0m) và sử dụng đúng ranh giới của hộ gia đình mình theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ: 5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a, buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm ...”

b, buộc trả lại đất đã lấn chiếm ...”

...

Ngày 08/12/2020, ông A đã có đơn khởi kiện ra Tòa án đề nghị hủy bỏ Kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 và Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020, Thông báo số 148/TB-UBND của UBND thị trấn HL, đồng thời đề nghị Tòa án xác định phần diện tích đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ai. Với lý do: những quyết định hành chính bị kiện đã xâm hại trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của gia đình ông Lê Văn A, cụ thể:

Thứ nhất: Căn cứ vào các văn bản của UBND thị trấn HL và các đơn vị trực thuộc của huyện MS giải quyết việc bà Trần Thị C năm 2014 về tranh chấp đất đai đã kết luận không đủ cơ sở mở đường dân sinh đi qua đất gia đình ông A. Mặc dù các văn bản này đã được hủy bỏ nhưng những kết quả xác minh trong các văn bản này vẫn còn nguyên giá trị.

Thứ hai: Về nguồn gốc đất: Thửa đất của ông bà X - B1 nhận chuyển nhượng của ông Tạ Đình Đ - CH năm 1987 là thửa đất liền thửa, việc chuyển nhượng có người làm chứng là lãnh đạo tiểu khu (ông Lưu Xuân H), hàng năm nộp thuế đầy đủ. Đất được sử dụng ổn định hơn 30 năm không có tranh chấp. Đất chỉ được chuyển nhượng giữa 02 cá nhân, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc có một con đường dân sinh là không hợp lý. Đất hiện gia đình đã trồng cây lâu năm, không có một con đường nào đi qua đất. Ông Lê Xuân H, ông Lương Văn

E, bà Nguyễn Thị F, bà Nguyễn Thị G đều xác nhận ông A sử dụng đất hợp pháp, không có con đường nào đi qua đất ông A. Vườn cây ao cá có từ trước, Biên lai nộp thuế nhà đất từ năm 1993 đến năm 2011 là liên tục chứng minh đất liền kề là đất nông nghiệp, không có tranh chấp gì. Đến năm 2002, ông A và bà B1 đều được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong Giấy chứng nhận không thể hiện có con đường. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật đất đai và Nghị định số 43/2014 thì gia đình ông được công nhận là chủ sử dụng đất hợp pháp.

Thứ ba: Các sai phạm trong việc quản lý đất đai của UBND thị trấn HL: Không làm việc tại hiện trường, không có trích lục bản đồ địa chính, sử dụng căn cứ một chiều, lời khai không khách quan của những người có quyền lợi đối lập gia đình ông A, không xem xét chứng cứ gia đình ông A cung cấp, không có quyết định xử lý vi phạm. Vì vậy, các văn bản hành chính của UBND thị trấn HL là oan sai, chập tời, không có căn cứ pháp lý. Việc kết luận ông A lấn chiếm đất phi nông nghiệp là không đúng, đất của gia đình ông A là đất nông nghiệp, có nộp thuế hàng năm. Xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi chính đáng của gia đình ông A.

Ý kiến của người bị kiện được thể hiện tại Báo cáo số 50/BC-UBND ngày 20/4/2021 của UBND thị trấn HL, cụ thể:

Đối với Kết luận nội dung tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 của UBND thị trấn HL được ban hành trên cơ sở đơn tố cáo của công dân đối với ông Lê Văn A có hành vi rào lấn chiếm đường lên nương của nhân dân. Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật tố cáo, luật đất đai, UBND thị trấn HL đã tiến hành thụ lý đơn tố cáo, thành lập tổ xác minh, tiến hành các bước xác minh giải quyết theo quy trình giải quyết tố cáo. Tuy nhiên, do người bị tố cáo không hợp tác nên sau khi xin ý kiến của UBND huyện MS, UBND thị trấn đã thống nhất thụ lý tố cáo. Sau quá trình xác minh, thu thập hồ sơ, giấy tờ, chứng cứ có liên quan, đồng thời tham khảo, xin ý kiến của các phòng ban chuyên môn của huyện, xin ý kiến của Sở tài nguyên và môi trường. Trên cơ sở đánh giá tài liệu, chứng cứ, lời khai của nhân chứng một cách cẩn trọng khách quan, công bằng, đúng pháp luật, ngày 16/01/2020, UBND thị trấn ban hành kết luận số 01/KL-UBND. Thể thức và kỹ thuật trình bày đảm bảo đúng theo nghị quyết của chính phủ. Trong thời hiệu quy định, không có đơn khiếu nại của người bị tố cáo.

Đối với Thông báo số 103/TB-UBND và thông báo số 148/TB-UBND: Được ban hành dựa trên căn cứ là Luật tổ chức chính quyền địa phương; Kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL- UBND ngày 24/4/2020 của UBND huyện MS; Công văn số 19/TTr ngày 28/7/2020 của Thanh tra huyện MS về việc đôn đốc thực hiện kết luận số 1154/KL-UBND.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị B nhất trí với ý kiến của người khởi kiện.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/7/2021, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C trình bày: Lối mòn đi lên nương được hình thành từ những năm 1970 để các hộ dân sử dụng đi lên nương. Trước đây, lối mòn được nhiều hộ dân sử dụng thể hiện tại 11 giấy xác nhận của 11 hộ dân. Tuy nhiên từ năm 2004 đến nay, các hộ dân có đất lần lượt chuyển nhượng cho dân tái định cư. Gia đình bà C cũng chuyển nhượng một phần đất không có đá cho tái định cư. Sau

đó dân tái định cư đã được Nhà nước ủi đường đi nên không còn đi đường này nữa. Phần còn lại, bà đã chuyển nhượng một phần đất cho ông bà HN, một phần đất đá gia đình bà vẫn đang sử dụng. Năm 2011, bà nhận chuyển nhượng thửa đất liền kề với gia đình của ông bà QT. Do đó, hiện nay chỉ còn duy nhất nhà bà đi qua lối đi này. Năm 2014, ông A rào lại lối đi, gia đình bà không còn lối đi lên nương, ảnh hưởng lớn đến việc canh tác nông nghiệp nên chính quyền tiểu khu và UBND thị trấn HL đã liên hệ với gia đình ông N đề nghị ông N cho bà đi nhờ đường vào nương cho đến khi vụ việc được giải quyết xong. Tuy nhiên, việc đi qua nhà ông Nôi cũng rất khó khăn do đoạn đường dài, nhiều đá. Thời điểm khi gia đình bà chuyển nhượng thửa đất cho ông bà HN, ông A cũng ký với tư cách là người dân ở xóm, trong đó thể hiện có lối đi lên nương xuất phát từ giếng nước lên nương của các hộ phía sau. Do vậy, đề nghị xem xét chấp nhận các văn bản mà Chủ tịch UBND thị trấn đã ban hành để giải quyết về con đường nêu trên.

Ngày 14/3/2022, Chủ tịch UBND thị trấn HL đã ban hành Thông báo số 22/TB-UBND về việc hủy bỏ nội dung Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 (sau đây viết tắt là thông báo số 22) và ban hành thông báo số 23/TB-UBND về việc hủy bỏ nội dung Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 (sau đây viết tắt là thông báo số 23) với nội dung:

1. Hủy bỏ toàn bộ nội dung của Thông báo số 148 và thông báo số 103 của UBND thị trấn HL về việc thực hiện Kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL- UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS.

2. Giao công chức tư pháp hộ tịch thị trấn chủ trì, phối hợp với công chức Địa chính thị trấn tham mưu cho UBND thị trấn triển khai, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS bảo đảm trình tự các bước theo quy định của pháp luật.

Không nhất trí với 02 thông báo trên, ngày 16/3/2022, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đã có đơn đề nghị TAND huyện MS tiếp tục xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện, đồng thời bổ sung yêu cầu đề nghị xem xét hủy Thông báo số 22 và Thông báo số 23 của chủ tịch UBND thị trấn HL.

* Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2022/HC-ST ngày 05/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La đã Quyết định:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, khoản 4 Điều 57, điểm đ khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165, Điều 194, Điều 206, Điều 358 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Điều 57, 58, khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13 và Luật số 18/2017/QH14.

Khoản 3 Điều 18, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện:

+ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc đề nghị hủy kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020, chủ tịch UBND thị trấn HL.

+ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc xác định diện tích đất có tranh chấp thuộc quyền quản lý sử dụng hợp pháp của ai.

+ Hủy Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 của chủ tịch UBND thị trấn HL v/v thực hiện kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND.

+ Hủy Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL về việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của chủ tịch UBND huyện MS.

+ Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy Thông báo số 22/TB-UBND ngày 16/3/2022 của chủ tịch UBND thị trấn HL v/v hủy bỏ nội dung Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020.

+ Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy Thông báo số 23/TB-UBND ngày 16/3/2022 của chủ tịch UBND thị trấn HL v/v hủy bỏ nội dung Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm:**

- Ngày 15/4/2022, người khởi kiện ông Lê Văn A có đơn kháng cáo không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết các vấn đề sau:

+ Xem xét lại việc đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc hủy Kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020.

+ Xem xét lại việc hủy hai thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 và thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS theo hướng sai phạm về nội dung.

+ Xem xét việc bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy 02 thông báo số 22/TB-UBND ngày 14/3/2022 và thông báo số 23/TB-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS.

+ Xem xét, đánh giá, kết luận vụ việc theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Ý kiến của người khởi kiện, đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện. Sửa bản án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc hủy Kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020, Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020, Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020, Thông báo số 22/TB-UBND ngày 16/3/2022, Thông báo số 23/TB-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS

- Ý kiến của người bị kiện: Không nhất trí với yêu cầu khởi kiện, nội dung kháng cáo của người khởi kiện. Nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị B- đại diện theo uỷ quyền bà Đinh Thị A1:

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C:
Không nhất trí với yêu cầu khởi kiện, nội dung kháng cáo của người khởi kiện.
Nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm.

- Quan điểm giải quyết của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện và chấp hành đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

+ Tòa án nhân dân huyện MS nhận định Kết luận số 01 là kết luận giải quyết đơn tố cáo của công dân, trình tự thủ tục giải quyết tố cáo được thực hiện theo Luật tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Luật tố cáo không quy định trình tự thủ tục giải quyết tố cáo tiếp theo, theo thủ tục tố tụng hành chính. Do đó Kết luận số 01 không phải là quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 164 Luật tố tụng hành chính năm 2015, đình chỉ giải quyết yêu cầu của người khởi kiện về việc đề nghị hủy Kết luận số 01 của Chủ tịch UBND thị trấn HL là có cơ sở cần được chấp nhận.

+ Đối với Thông báo số 103 và Thông báo số 148:

Về trình tự, thủ tục, hình thức ban hành văn bản: Theo nội dung thông báo số 103 và 148 của Chủ tịch UBND thị trấn ban hành để thực hiện Kết luận giải quyết tố cáo số 1154/KL-UBND của chủ tịch UBND huyện MS. Đây là kết luận giải quyết tố cáo của công dân được thực hiện theo luật tố cáo năm 2018. Tuy nhiên, UBND thị trấn HL khi tiến hành xử phạt vi phạm hành chính chưa tiến hành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, chưa lập biên bản về hành vi vi phạm để từ đó xác định thời hiệu xử phạt hành chính là chưa bảo đảm. Trường hợp thời hiệu xử phạt hành chính không còn thì cần ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính, đồng thời nêu rõ căn cứ pháp luật khi áp dụng. Chủ tịch UBND thị trấn ban hành dưới hình thức Thông báo là chưa bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về nội dung của thông báo: Căn cứ quá trình giải quyết vụ án của Tòa án sơ thẩm, với kết quả xem xét thẩm định tại chỗ: Tòa án nhân dân huyện MS đã xem xét xác định vị trí con đường theo các tài liệu người bị kiện cung cấp nằm trên phần diện tích thuộc quyền quản lý sử dụng của bà Lê Thị B1. Tại phiên tòa, người bị kiện xác định tài liệu mô tả con đường được thực hiện từ khi UBND huyện MS thụ lý giải quyết khiếu nại, toàn bộ quyết định giải quyết đã bị thu hồi nên tài liệu trên không còn giá trị. Tại phiên tòa, người bị kiện cũng chưa xác định được cụ thể vị trí con đường mòn để ông A thực hiện hành vi khắc phục hậu quả. Hiện tại, thửa đất của ông bà C B1 trước đây mua của ông bà CHĐ đã được chia cho ông bà A1 B quản lý và sử dụng một phần.

Do đó, nội dung của các thông báo do chủ tịch UBND thị trấn ban hành yêu cầu ông A khắc phục hậu quả tháo dỡ trả lại con đường nhưng chưa xác định cụ thể

vị trí con đường là chưa đảm bảo đầy đủ quyền và nghĩa vụ của những người đang quản lý, sử dụng đất và không bảo đảm để thi hành trên thực tế.

Mặt khác tại Kết luận số 1154/KL-UBND ngày 24/04/2020 của UBND huyện MS, giải quyết nội dung tố cáo của anh Lê Văn A đối với ông Nguyễn Ngọc Th Chủ tịch UBND thị trấn HL, người ký Kết Luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 cũng xác định trong Kết luận nội dung tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 của UBND thị trấn HL, phần kết quả xác minh có nội dung chưa bảo đảm khách quan cụ thể: Kết quả xác minh chưa chỉ rõ hành vi rào lấn chiếm đường của ông Lê Văn A cũng như của bà C; Chưa xác định rõ vị trí của con đường mòn ở đâu.

Với những lẽ trên Tòa án cấp sơ thẩm, xác định Thông báo số 103 và Thông báo số 148 của chủ tịch UBND thị trấn HL có sự sai sót về trình tự thủ tục ban hành, về hình thức văn bản ban hành, căn cứ pháp luật áp dụng và chưa đầy đủ về nội dung nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện hủy Thông báo số 103, Thông báo số 148 của chủ tịch UBND thị trấn HL là có cơ sở.

+ Đối với Thông báo số 22 và Thông báo số 23:

Trong quá trình giải quyết vụ án, phát hiện, Thông báo số 103 và Thông báo số 148 của chủ tịch UBND thị trấn HL có sự sai sót về trình tự thủ tục ban hành nên UBND thị trấn HL đã ban hành hai Thông báo số 22/TB-UBND ngày 14/3/2022 về việc hủy bỏ nội dung thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 và Thông báo số 23/TB-UBND ngày 14/3/2022 về việc hủy bỏ nội dung thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện về việc yêu cầu hủy hai Thông báo trên là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính đề nghị bác đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 05/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện MS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật:

Người khởi kiện ông Lê Văn A không nhất trí với các Kết luận, Thông báo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La về việc xác định người khởi kiện đã có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình sử dụng đất và yêu cầu thực hiện khắc phục hậu quả nên đã có đơn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ các quyết định đó. Cấp sơ thẩm thụ lý và xác định quan hệ pháp luật là Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn A:

[2.1]. Về việc xác định đối tượng khởi kiện:

Ngày 16/01/2020, Chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS ban hành Kết luận số 01/KL-UBND kết luận về nội dung tố cáo đối với người bị tố cáo là ông Lê Văn A có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai. Không nhất trí với kết luận nội dung tố cáo, ông A đã làm đơn khởi kiện ra Tòa án. Xét thấy:

Theo quy định tại Điều 205 Luật Đất đai 2013, sửa đổi bổ sung 2018 thì:

“Điều 205. Giải quyết tố cáo về đất đai

1. Cá nhân có quyền tố cáo vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai.

2. Việc giải quyết tố cáo vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo.”

Như vậy, việc giải quyết tố cáo về đất đai phải tuân thủ và áp dụng các quy định của Luật tố cáo 2018. Tuy nhiên, Luật tố cáo không quy định trình tự thủ tục tố tụng hành chính (khởi kiện ra Tòa án) áp dụng đối với Kết luận tố cáo.

Mặt khác, trình tự giải quyết tố cáo được thực hiện qua các bước sau: Tiếp nhận, xử lý thông tin tố cáo, ban hành các văn bản, triển khai thực hiện việc xác minh nội dung tố cáo, kết luận nội dung tố cáo, xử lý kết luận tố cáo của người giải quyết tố cáo, công khai kết luận nội dung tố cáo.

Theo quy định tại Điều 36 Luật Tố cáo thì việc xử lý kết luận tố cáo của người giải quyết tố cáo được thực hiện như sau:

“1. Chậm nhất 07 ngày làm việc...

a) ...

b) Trường hợp kết luận người bị tố cáo vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì áp dụng biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật”

Theo điểm g khoản 1 Điều 10 Luật Tố cáo 2018 có nêu:

“1. Người bị tố cáo có các quyền sau đây:

a) ...

...

g) Khiếu nại quyết định xử lý của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, sau khi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền ban hành Quyết định xử lý theo kết luận nội dung tố cáo thì người bị tố cáo mới có quyền khiếu nại quyết định xử lý chứ không phải Kết luận tố cáo. Việc khiếu nại được thực hiện theo thủ tục khiếu nại quy định tại Luật khiếu nại 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sau khi áp dụng quy trình khiếu nại, đương sự có thể thực hiện việc khởi kiện ra Tòa án.

Như vậy, Kết luận tố cáo ở đây được xác định không phải là đối tượng khởi kiện nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lê Văn A về việc đề nghị huỷ Kết luận tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/11/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Về yêu cầu khởi kiện Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 (viết tắt là Thông báo 103), Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 (viết tắt là Thông báo 148), Thông báo số 22/TB-UBND ngày 16/3/2022 (viết tắt là Thông báo 22), Thông báo số 23/TB-UBND ngày 16/3/2022 (viết tắt là Thông báo 23), của Chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS.

[2.2.1]. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hình thức ban hành:

Đối với Thông báo số 103 và 148 ban hành thực hiện Kết luận giải quyết tố cáo số 1154/HL-UBND của Chủ tịch UBND huyện MS, thực chất cũng là các nội dung của Kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL. Quá trình trước khi triển khai, ban hành kết luận, UBND thị trấn HL chưa tiến hành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, chưa lập biên bản vi phạm hành chính để từ đó xác định thời hiệu xử phạt hành chính là chưa đảm bảo. Trường hợp thời hiệu không còn thì cần ban hành quyết định khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính, đồng thời nêu rõ căn cứ pháp luật áp dụng. Chủ tịch UBND thị trấn HL ban hành văn bản dưới hình thức thông báo, trong nội dung thông báo không nêu căn cứ pháp luật áp dụng là chưa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Sau khi ban hành Thông báo số 103 và 148, trong quá trình rà soát, triển khai, UBND thị trấn HL đã xác định các nội dung của hai thông báo trên được ban hành chưa đảm bảo quy trình, trình tự nên đã ban hành Thông báo số 22 và 23 để huỷ bỏ hai thông báo nêu trên. Việc ban hành Thông báo số 22 và 23 là đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định.

[2.2.2]. Về nội dung:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành đánh giá xem xét nội dung Thông báo số 103, 148 là thông báo triển khai Kết luận 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS. Tại Thông báo số 103, 148 có thể hiện nội dung xác định có diện tích lấn chiếm và nêu cụ thể về diện tích, chiều rộng, chiều dài con đường mòn cũng như hàng rào như trong Kết luận tố cáo số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL đã nêu, tuy nhiên các văn bản trên đều không thể hiện vị trí, giáp ranh cũng như sơ đồ hiện trạng của con đường. Quá trình xem xét thẩm định tại chỗ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định vị trí con đường theo các tài liệu người bị kiện cung cấp nằm trên phần diện tích đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của bà Lê Thị B. Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị kiện xác định tài liệu mô tả con đường được thực hiện từ khi UBND huyện MS thụ lý giải quyết khiếu nại trước đây, nhưng toàn bộ quyết định giải quyết khiếu nại đã bị thu hồi nên tài liệu trên không còn giá trị. Người bị kiện cũng chưa xác định được cụ thể vị trí con đường mòn. Do đó, nội dung của Kết luận số 01, Thông báo số 103, 148 là chưa đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và chưa đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự cũng như hiệu lực thi hành. Việc cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc huỷ hai quyết định trên là có căn cứ, đúng quy định.

Như đã phân tích ở trên, trình tự, thủ tục ban hành, nội dung của thông báo số 103, 148 là chưa đảm bảo đúng, đủ theo quy định. Do đó việc Chủ tịch UBND thị trấn HL ban hành thông báo số 22, 23 để huỷ bỏ thông báo số 103, 148 là có căn cứ.

Ngoài nội dung trên, thông báo số 22, 23 còn có nội dung “*Giao cho công chức tư pháp - hộ tịch thị trấn chủ trì, phối hợp với công chức địa chính thị trấn tham mưu cho UBND thị trấn triển khai, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS bảo đảm trình tự*

các bước theo quy định của pháp luật”. Đây là nội dung chỉ đạo nội bộ thực hiện công tác chuyên môn trong nội bộ đơn vị của Ủy ban nhân dân thị trấn HL, không làm phát sinh, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện ông Lê Văn A. Mặt khác, nội dung trên phục vụ việc triển khai, thực hiện Kết luận số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện MS. Kết luận trên hiện đã có giá trị thực hiện, chưa bị cơ quan Nhà nước nào thu hồi, huỷ bỏ. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Lê Văn A về việc huỷ bỏ Thông báo số 22/TB-UBND ngày 16/3/2022, Thông báo số 23/TB-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn HL là có căn cứ.

[2.3]. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn A, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, đồng thời cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về việc giải quyết vụ án.

[3]. Về án phí: Người khởi kiện ông Lê Văn A phải chịu án phí hành chính phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính:

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn A; giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 05/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, như sau:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, khoản 4 Điều 57, điểm đ khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165, Điều 194, Điều 206, Điều 358 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Điều 57, 58, khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13 và Luật số 18/2017/QH14.

Khoản 3 Điều 18, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện:

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc đề nghị hủy kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/01/2020, chủ tịch UBND thị trấn HL, huyện MS.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc xác định diện tích đất có tranh chấp thuộc quyền quản lý sử dụng hợp pháp của ai.

- Hủy Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL về việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của chủ tịch UBND huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Hủy Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn HL về việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo số 1154/KL-UBND ngày 24/4/2020 của chủ tịch UBND huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy Thông báo số 22/TB-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn HL v/v hủy bỏ nội dung Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/11/2020.

- Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy Thông báo số 23/TB-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn HL v/v hủy bỏ nội dung Thông báo số 103/TB-UBND ngày 28/8/2020.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Người kháng cáo ông Lê Văn A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001588 ngày 25/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La. Ông Lê Văn A đã nộp đủ.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS;
- Tòa án nhân dân huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV-THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huy Hiệp